

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI

Số: 998 /QĐ-DSHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình triển khai phương án tác nghiệp kỹ thuật quý

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải được thông qua tại đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 29/12/2015;

Căn cứ Luật Đường sắt số 35/QH11 đã được Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua và các văn bản pháp luật hiện hành về công tác lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc công ty tại tờ trình số 966/Tr-DSHH ngày 12/8/2016 về việc ban hành quy trình triển khai phương án tác nghiệp kỹ thuật quý và quy trình tổ chức nghiệm thu và thanh toán;

Hội đồng quản trị thống nhất (3/3 thành viên),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy trình triển khai phương án tác nghiệp kỹ thuật quý”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Giám đốc công ty, các bộ phận có liên quan trong toàn công ty căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TC-HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hưng

QUY TRÌNH
Triển khai phương án tác nghiệp kỹ thuật quý
(Ban hành theo quyết định số 998/QĐ-DSHH ngày 17 tháng 8 năm 2016)

I. Mục đích:

- Quy định trình tự, phương pháp, cách thức triển khai phương án tác nghiệp kỹ thuật quý.

II. Phạm vi áp dụng:

- Quy trình này áp dụng với các phòng, các chi nhánh, các đội, cung và cá nhân liên quan đến công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt phạm vi Công ty quản lý.

III. Tài liệu viện dẫn:

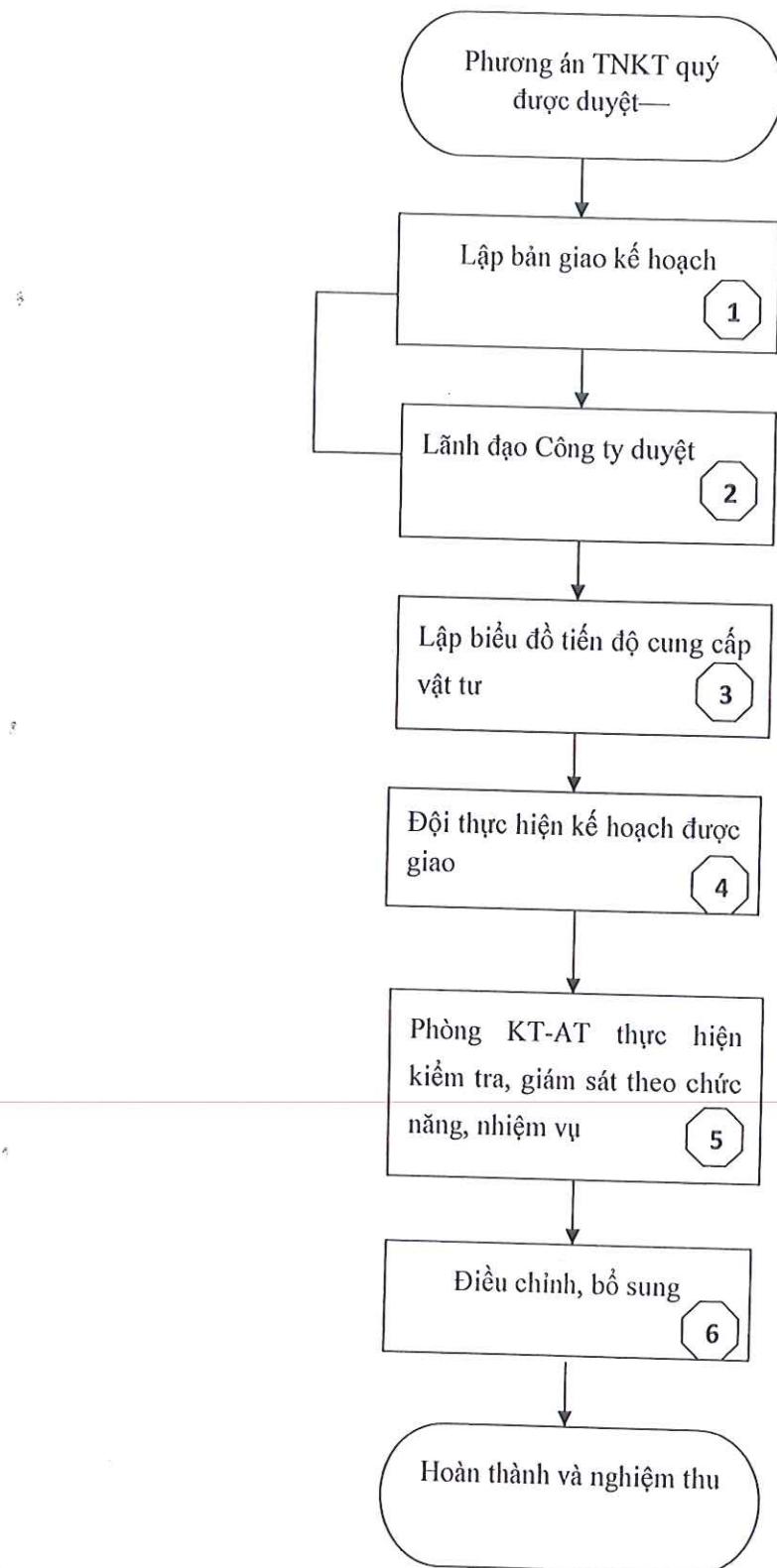
- Luật Đường sắt số 35/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua;
- Thông tư liên tịch số 10/2016/TTLT-BGTVT-BTC ngày 10/5/2016 của Bộ GTVT, Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí SNKT để thực hiện nhiệm vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì KCHT DS quốc gia do Nhà nước đầu tư;
- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGTVT-BTC ngày 10/5/2016 của Bộ GTVT, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì DS Quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương;
- Thông tư số 81/2015/TT-BGTVT ngày 25/12/2015 của Bộ GTVT quy định về quản lý và bảo trì công trình đường sắt;
- Quyết định số 2320/QĐ-BGTVT ngày 30/6/2015 của Bộ GTVT về việc phê duyệt Quy trình bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt;
- Thông tư số 58/2012/TT-BGTVT ngày 28/12/2012 của Bộ GTVT về việc ban hành định mức vật tư cho một chu kỳ bảo trì KCHTDS quốc gia;
- Quyết định số 708/QĐ/TCCB-LĐ ngày 19/4/1996 của Bộ GTVT ban hành tập định mức lao động tổng hợp sản phẩm của công tác duy tu, quản lý CSHTDS;
- Thông tư số 21/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ LĐ-TBXH hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 452/QĐ-ĐS ngày 18/4/2014 của Tổng công ty ĐSVN về việc ban hành Bảng giá tạm thời đơn giá máy, thiết bị chuyên dùng trong quản lý, bảo trì và sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2014 của Tổng công ty ĐSVN.
- Quy trình lập kế hoạch và triển khai thực hiện sửa chữa, bảo trì KCHTDS ban hành theo Quyết định số 992/QĐ-DSHH ngày 17/8/2016 của Công ty Cổ phần DS Hà Hải.

IV. Giải thích từ ngữ, chữ viết tắt:

- Công trình đường sắt là công trình xây dựng phục vụ giao thông vận tải đường sắt, bao gồm: đường, cầu, cống, hầm, kè, tường chắn, ga, hệ thống thoát nước, hệ thống thông tin, tín hiệu, hệ thống cấp điện và các công trình, thiết bị phụ trợ khác của đường sắt.
- Kết cấu hạ tầng đường sắt (KCHTDS) là công trình đường sắt, phạm vi bảo vệ công trình đường sắt và hành lang an toàn giao thông đường sắt.
- Bảo trì công trình đường sắt là tập hợp các công việc nhằm bảo đảm và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định của thiết kế trong quá trình khai thác sử dụng.
- Kiểm tra công trình đường sắt là việc xem xét bằng trực quan hoặc bằng thiết bị chuyên dụng để đánh giá hiện trạng công trình nhằm phát hiện hư hỏng, dấu hiệu hư hỏng của công trình để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Bảo dưỡng công trình đường sắt là hoạt động theo dõi, chăm sóc, sửa chữa những hư hỏng nhỏ của công trình và thiết bị lắp đặt vào công trình, được tiến hành thường xuyên, định kỳ để duy trì công trình ở trạng thái khai thác, sử dụng bình thường và hạn chế phát sinh các hư hỏng công trình (BDTX).
- Sửa chữa công trình đường sắt là việc khắc phục hư hỏng của công trình được phát hiện trong quá trình khai thác, sử dụng nhằm đảm bảo sự làm việc bình thường và an toàn của công trình. Sửa chữa công trình đường sắt bao gồm sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất.
- Sửa chữa định kỳ (SCDK) công trình đường sắt là sửa chữa hư hỏng hoặc thay thế bộ phận công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình bị hư hỏng được thực hiện định kỳ theo quy định của quy trình bảo trì và kế hoạch bảo trì được duyệt.
- Sửa chữa đột xuất (SCDX) công trình đường sắt là sửa chữa được thực hiện khi bộ phận công trình, công trình bị hư hỏng do chịu các tác động đột xuất như gió, bão, lũ lụt, động đất, va đập, cháy và những tác động đột xuất khác hoặc khi bộ phận công trình, công trình có biểu hiện xuống cấp ảnh hưởng đến an toàn sử dụng, vận hành, khai thác công trình.

V. Nội dung:

1. Lưu ý đắt:



Điễn giải:

- **Bước (1):** Lập bản giao kế hoạch quý cho các đơn vị.
 - + Nội dung: Lập bản giao kế hoạch quý sau cho các đội trên cơ sở biên bản điều tra của các đội đã được phòng Kỹ thuật – An toàn kiểm tra. Phòng KH – KD chịu trách nhiệm rà soát lại toàn bộ khối lượng phòng KT – AT chuyển sang để đúng theo tác nghiệp quý được duyệt.
 - + Chủ trì: Phòng KH-KD chủ trì
 - + Phối hợp: Phòng KT-AT, phòng TC-HC.
 - + Thời gian: Trước ngày 20 của các tháng 2,5,8,11.
 - + Kết quả: Bản giao kế hoạch quý sau của các đơn vị được các phòng ban ký duyệt trình Hội đồng giao kế hoạch để phê duyệt.
- **Bước (2):**
 - + Nội dung: Hội đồng giao kế hoạch duyệt kế hoạch của các đơn vị trên cơ sở các phòng ban đã thẩm tra.
 - + Chủ trì: Phòng KH-KD mời hội đồng giao kế hoạch quý cho các đội.
 - + Thành phần Hội đồng giao kế hoạch bao gồm: Lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo và chuyên viên phòng KH-KD, KT-AT, TC-HC.
 - + Thời gian: Từ ngày 20 - 22 của các tháng 2,5,8,11.
 - + Kết quả: Bản giao kế hoạch quý sau được Hội đồng phê duyệt và giao cho các đơn vị thực hiện.
- **Bước (3):**
 - + Nội dung: Sau khi nhận được bản giao kế hoạch quý đã được duyệt, các đội căn cứ bản giao lập biểu tiến độ cung cấp các loại vật tư có trong bản giao nộp về phòng kỹ thuật để tổng hợp.
 - + Chủ trì: Phòng KT-AT.
 - + Phối hợp: Phòng KH-KD, các đội Cầu, đường, chấn.
 - + Thời gian: Từ ngày 23 - 26 của các tháng 2,5,8,11.
 - + Kết quả: Lập được biểu tiến độ cung cấp vật tư trong toàn Công ty. Căn cứ vào biểu đồ cung cấp vật tư phòng KT-AT kiểm tra gửi cho phòng KH-KD để tổ chức cung cấp vật tư cho các đơn vị.
- **Bước (4):**
 - + Nội dung:
 - * Sau khi nhận bản giao kế hoạch của Công ty giao, Các đội triển khai chỉ đạo các đơn cung thực hiện hoàn thành kế hoạch của Công ty giao.
 - * Các đội căn cứ bản giao kế hoạch được Công ty giao, tổ chức kiểm tra việc thực hiện sản xuất hoàn thành kế hoạch, chất lượng của các cung hàng tháng theo đúng các tiêu chuẩn và quy trình hiện hành.
 - + Chủ trì: Các đội cầu, đường chấn.
 - + Phối hợp: Các cung, tổ trong đội
 - + Thời gian: Hoàn thành trước ngày 16 hàng tháng.
 - + Kết quả: Sản phẩm duy tu, bảo quản của các đơn vị.
- **Bước (5):**
 - + Nội dung: Trong quá trình đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch được giao,

Phòng KT-AT tổ chức kiểm tra giám sát theo chức năng, nhiệm vụ. Kiểm tra việc thực hiện quy trình, quy phạm, kiểm tra giám sát chất lượng của các sản phẩm được giao.

- + Chủ trì: Phòng KT-AT.
- + Phối hợp: Các cung đội, cầu, đường, chấn.
- + Thời gian: Hàng tháng.
- + Kết quả: Các đơn vị thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động. Sản phẩm duy tu, bảo quản được nghiệm thu.
- **Bước (6):**
 - + Nội dung: Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch do phát sinh hoặc do chỉ đạo của Tổng Công ty ĐSVN.
 - + Chủ trì: Phòng KH-KD.
 - + Phối hợp: Phòng KT-AT, TC-HC, Các đơn vị hiện trường.
 - + Thời gian: Hàng tháng.
 - + Kết quả: Tác nghiệp quý được cấp trên phê duyệt.

VI. Tổ chức thực hiện:

- Các đơn vị và các cá nhân trong toàn Công ty Cổ phần ĐS Hà Hải có trách nhiệm thi hành. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc, chưa phù hợp các đơn vị phản ánh về Công ty (qua phòng KT-AT) để tổng hợp chỉnh sửa cho phù hợp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hưng